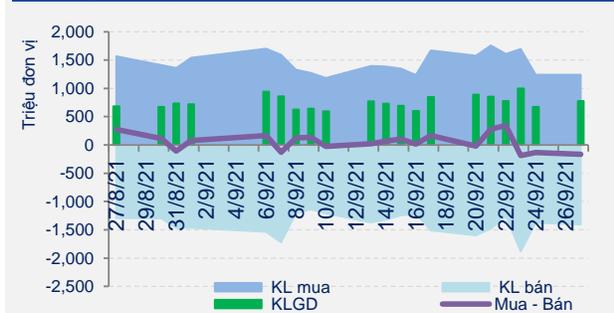


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/9/2021

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,324.99	353.01
% Thay đổi	↓ -1.94%	↓ -1.84%
KLGD (CP)	778,700,600	155,885,449
GTGD (tỷ đồng)	21,787.77	3,119.58
Tổng cung (CP)	1,406,663,800	226,704,700
Tổng cầu (CP)	1,240,225,300	173,610,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	34,411,432	616,031
KL mua (CP)	27,279,297	924,803
GT mua (tỷ đồng)	1,421.36	21.62
GT bán (tỷ đồng)	1,683.66	13.22
GT ròng (tỷ đồng)	(262.30)	8.39

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.35%	23.4	3.7	1.4%
Công nghiệp	↓ -2.56%	19.3	3.0	11.0%
Dầu khí	↓ -0.38%	15.9	1.8	2.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -1.08%	-	4.9	8.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -2.68%	18.1	2.7	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↓ -2.81%	21.1	4.2	10.0%
Ngân hàng	↓ -1.61%	11.6	2.4	14.9%
Nguyên vật liệu	↓ -2.17%	13.1	2.8	20.6%
Tài chính	↓ -2.14%	17.4	3.3	29.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -1.16%	15.3	2.6	1.7%
VN - Index	↓ -1.94%	16.6	2.9	
HNX - Index	↓ -1.84%	19.4	4.3	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần. Cụ thể, VN-Index giảm 26,18 điểm (-1,94%) xuống 1.324,99 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tiêu cực với 53 mã tăng, 24 mã tham chiếu, 424 mã giảm. HNX-Index giảm 6,62 điểm (-1,84%) xuống 353,01 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tiêu cực với 57 mã tăng, 29 mã tham chiếu, 234 mã giảm. Thanh khoản khớp lệnh trên hai sàn gia tăng so với phiên trước đó và xấp xỉ mức trung bình 20 phiên với khối lượng khớp lệnh 866 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh 22.301 tỷ đồng. Thị trường tăng nhẹ vào đầu phiên nhưng áp lực bán ra tăng mạnh sau đó và tiếp tục duy trì đến hết phiên khiến chỉ số VN-Index và VN30 kết phiên ở mức thấp nhất. Sắc đỏ lan tỏa hầu hết các mã ở rổ VN30 với 24 mã giảm, 2 mã tăng và 4 mã tham chiếu. MSN (-5,2%) giảm mạnh nhất và đóng góp đến 2,353 điểm vào mức giảm của VN-Index. Tiếp theo là SSI (-4,3%) giảm hơn 4%. BVH (-3,9%), GVR (-3,8%), TPB (-3,8%), MWG (-3,4%) là những mã giảm trên 3%. Có 6 mã trong nhóm VN30 là không giảm. HDB, HPG, PDR và VPB đóng cửa ở mức tham chiếu, trong khi sắc xanh vẫn hiện diện ở mã VJC (+3,2%) và PLX (+0,2%). Hầu hết các ngành đều sụt giảm trong phiên giao dịch đầu tuần, riêng ngành vận tải - kho bãi vẫn duy trì đà tăng với VOS (+6,9%), SGN (+1,7%), HAH (+1,3%), PHP (+0,7%), TCT (+0,7%)... Nhóm chứng khoán giảm mạnh nhất với VND (-4,6%), SSI (-4,3%), VCI (-6,4%), SHS (-6,2%), HCM (-5,1%), ORS (-3,4%), FTS (-6,9%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index (-1,94%) giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần, qua đó xuyên thủng các ngưỡng hỗ trợ quan trọng lần lượt 1.350 điểm, 1.325-1.340 điểm (MA20-50). Rất may là thanh khoản khớp lệnh trong phiên hôm nay là không quá lớn, chỉ xấp xỉ mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra là chưa thực sự mạnh. Khối ngoại tiếp tục bán ròng với khoảng 250 tỷ đồng trên hai sàn cũng tạo ra áp lực lên thị trường chung. Tuy nhiên, tình hình là chưa thực sự tiêu cực và thị trường vẫn còn cơ hội hồi phục trở lại. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/9, VN-Index có thể biến động giằng co và rung lắc với vùng kháng cự trong khoảng 1.325-1.340 điểm và ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1.300 điểm. Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu lớn có thể tiếp tục canh những phiên hồi phục để giảm tỷ trọng. Nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt cao tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường, chưa nên mua vào ở thời điểm hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/9/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 1.354,38 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đảo chiều xuống sắc đỏ và lực bán gia tăng mạnh về cuối phiên khiến chỉ số kết phiên ở mức thấp nhất. Kết phiên, VN-Index giảm 26,18 điểm (-1,94) xuống 1.324,99 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: MSN giảm 7.400 đồng, GVR giảm 1.400 đồng, VCB giảm 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, VJC tăng 4.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 361,51 điểm. Từ khoảng 9h30 trở đi, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đảo chiều xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 352,73 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 6,62 điểm (-1,84%) xuống 353,01 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHS giảm 2.400 đồng, SHB giảm 200 đồng, PVS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VC3 tăng 1.300 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 253,96 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 7,2 triệu đơn vị. HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 139,3 tỷ đồng tương ứng với 2,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 66,6 tỷ đồng tương ứng với 772 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 108,5 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 8,46 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 309 nghìn cổ phiếu. THD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 17 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PLC với 3 tỷ đồng tương ứng với 77 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TNG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 2,7 tỷ đồng tương ứng với 96,8 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Vốn FDI đăng ký tăng trở lại sau 3 tháng giảm liên tiếp

Tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần tăng hơn 4% trong 9 tháng, đạt 22,2 tỷ USD. Đây là tháng đầu tiên ghi nhận tổng vốn đăng ký cấp mới tăng trở lại sau 3 tháng giảm liên tiếp. Trong khi đó, vốn FDI thực hiện lần đầu tiên ghi nhận giảm từ đầu năm do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index giảm mạnh trong phiên giao dịch đầu tuần với thanh khoản gia tăng so với phiên trước đó và xấp xỉ mức trung bình 20 phiên cho thấy áp lực bán ra là chưa thực sự mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Sóng điều chỉnh a sau đó đã kết thúc trong phiên 20/7 khi VN-Index chạm ngưỡng 1.225 điểm rồi hồi phục từ đây.

Sóng hồi b sau đó cũng đã kết thúc vào ngày 20/8 khi VN-Index (-3,3%) giảm mạnh và xuyên thủng hỗ trợ MA20 và MA50.

Và hiện tại là sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.180 điểm (sóng c = sóng a = 200 điểm).

Với phiên điều chỉnh thứ hai liên tiếp đã khiến cho VN-Index xuyên thủng lần lượt ba ngưỡng hỗ trợ là ngưỡng hỗ trợ tâm lý 1.350 điểm, hỗ trợ ngắn hạn 1.340 điểm (MA20), hỗ trợ trung hạn 1.325 điểm (MA50). Điều này khiến cho góc nhìn kỹ thuật trở nên xấu hơn. Nếu tiếp tục giảm trong phiên tiếp theo thì ngưỡng tâm lý 1.300 điểm là hỗ trợ gần nhất.

Trong kịch bản tích cực, nếu cầu bắt đáy là đủ tốt thì VN-Index có thể hồi phục trở lại vùng 1.325-1.340 điểm (MA20-50) trong phiên tới.

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 28/9, VN-Index có thể biến động giằng co và rung lắc với vùng kháng cự trong khoảng 1.325-1.340 điểm và ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 1.300 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

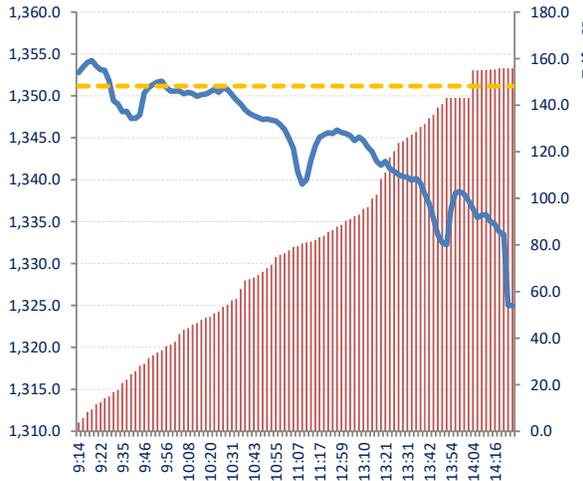
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,7 - 57,5 triệu đồng/lượng, không đổi ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 27/9 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.141 VND/USD, tăng 7 đồng so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

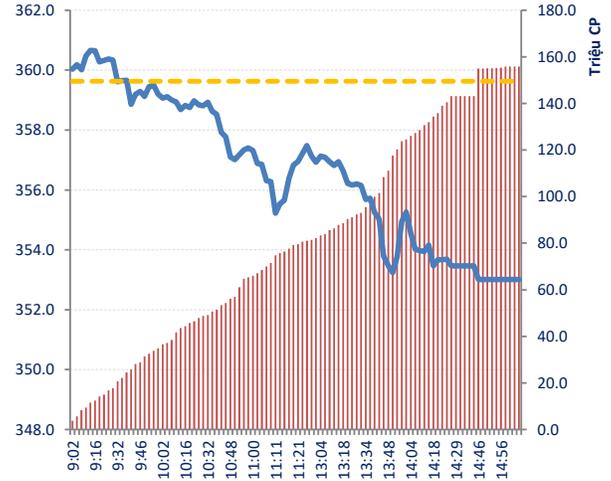
Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,3 USD/ounce tương ứng với 0,02% xuống 1.751,35 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,083 điểm tương ứng 0,09% lên 93,418 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1696 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3700 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,91 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,97 USD/thùng tương ứng với 1,31% lên 74,94 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/9, Dow Jones tăng 33,18 điểm tương đương 0,1% lên 34.798 điểm. Nasdaq giảm 4,55 điểm tương đương 0,03% xuống 14.047,7 điểm. Nasdaq Composite tăng 6,5 điểm tương đương 0,15% lên 4.455,48 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

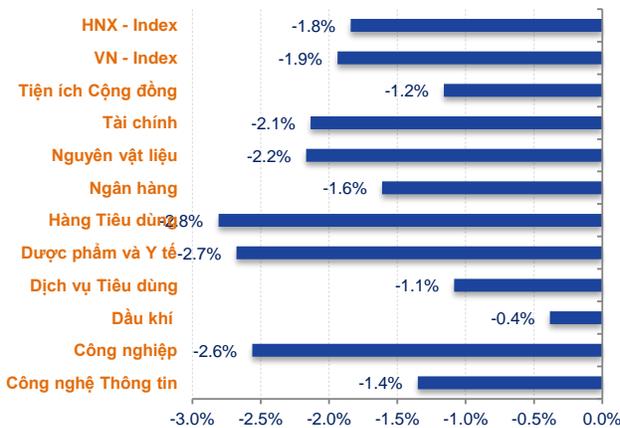
KLGD và VN-Index trong phiên



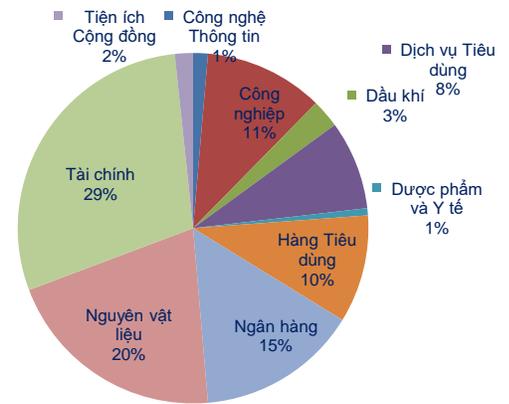
KLGD và HNX-Index trong phiên



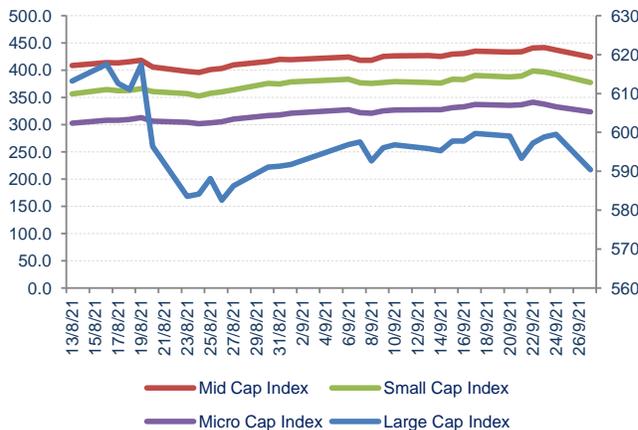
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



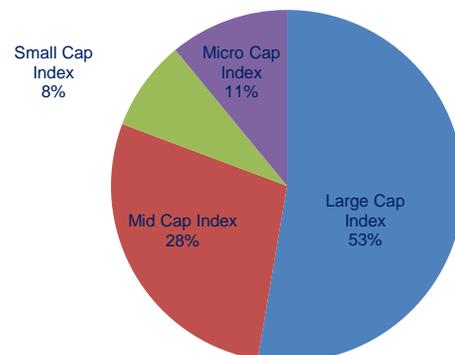
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	1,299,600	HPG	2,718,200
2	VNM	1,202,600	CTG	1,318,700
3	VHM	1,190,500	E1VFN30	1,236,900
4	DXG	788,000	SSI	1,055,700
5	HDB	733,700	VND	1,011,400

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DL1	80,900	TNG	96,834
2	PLC	77,300	ART	63,000
3	BTS	66,100	VNR	39,500
4	SHB	56,761	SED	31,000
5	MCF	38,700	NAG	22,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	50.80	50.80	→ 0.00%	29,089,400
FLC	11.45	10.80	↓ -5.68%	28,232,200
SCR	13.15	12.25	↓ -6.84%	22,145,900
DLG	4.13	4.41	↑ 6.78%	19,559,100
ROS	5.61	5.30	↓ -5.53%	15,939,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	27.00	26.80	↓ -0.74%	17,038,589
PVS	26.60	26.20	↓ -1.50%	9,510,000
KLF	4.90	4.70	↓ -4.08%	7,726,971
CEO	10.40	9.70	↓ -6.73%	6,934,283
ART	10.30	9.60	↓ -6.80%	6,453,160

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VOS	20.25	21.65	1.40	↑ 6.91%
VMD	46.30	49.50	3.20	↑ 6.91%
FUCTVGF2	10.90	11.65	0.75	↑ 6.88%
DRH	14.65	15.65	1.00	↑ 6.83%
DLG	4.13	4.41	0.28	↑ 6.78%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PHN	36.10	39.70	3.60	↑ 9.97%
VE4	25.30	27.80	2.50	↑ 9.88%
VMS	14.30	15.70	1.40	↑ 9.79%
CTC	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%
L61	7.80	8.50	0.70	↑ 8.97%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTE	10.00	9.30	-0.70	↓ -7.00%
TNI	4.29	3.99	-0.30	↓ -6.99%
SII	19.30	17.95	-1.35	↓ -6.99%
HAR	5.43	5.05	-0.38	↓ -7.00%
FCM	8.00	7.44	-0.56	↓ -7.00%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DZM	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
BPC	14.00	12.60	-1.40	↓ -10.00%
TDT	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
PCG	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
SMT	32.20	29.00	-3.20	↓ -9.94%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	29,089,400	39.5%	5,614	9.0	3.1
FLC	28,232,200	3250.0%	2,364	4.8	0.8
SCR	22,145,900	5.8%	770	17.1	1.0
DLG	19,559,100	-22.4%	(1,948)	-	0.5
ROS	15,939,800	3.1%	326	17.2	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	17,038,589	15.7%	2,045	13.2	2.0
PVS	9,510,000	4.4%	1,187	23.3	1.0
KLF	7,726,971	0.0%	4	1,196.2	0.5
CEO	6,934,283	-3.1%	(411)	-	0.8
ART	6,453,160	0.3%	32	325.8	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	↑ 6.9%	26.7%	1,095	18.5	3.9
VMD	↑ 6.9%	10.1%	2,410	19.2	1.9
UCTVGF	↑ 6.9%	N/A	N/A	N/A	N/A
DRH	↑ 6.8%	2.8%	395	37.1	1.0
DLG	↑ 6.8%	-22.4%	(1,948)	-	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PHN	↑ 10.0%	35.2%	5,474	6.6	2.4
VE4	↑ 9.9%	2.9%	415	61.0	1.7
VMS	↑ 9.8%	5.2%	908	15.8	0.8
CTC	↑ 9.7%	8.1%	661	10.9	0.9
L61	↑ 9.0%	-0.4%	(80)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	1,299,600	11.8%	1,908	14.0	1.7
VNM	1,202,600	31.9%	5,109	17.8	5.5
VHM	1,190,500	36.9%	7,783	10.2	3.5
DXG	788,000	8.7%	1,487	13.2	0.9
HDB	733,700	20.5%	2,643	9.6	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DL1	80,900	1.8%	198	50.5	0.9
PLC	77,300	14.9%	2,391	16.2	2.4
BTS	66,100	1.1%	120	90.5	0.9
SHB	56,761	15.7%	2,045	13.2	2.0
MCF	38,700	8.6%	953	10.2	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	369,033	20.6%	5,533	18.0	3.5
VHM	346,608	36.9%	7,783	10.2	3.5
VIC	331,054	4.5%	1,600	54.4	2.3
HPG	227,224	39.5%	5,614	9.0	3.1
VNM	189,559	31.9%	5,109	17.8	5.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	79,310	33.9%	6,555	34.6	13.9
SHB	51,990	15.7%	2,045	13.2	2.0
VCS	20,176	42.1%	10,726	11.8	4.8
BAB	17,247	7.8%	876	26.1	2.0
IDC	14,880	11.3%	1,683	29.5	3.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	2.52	26.7%	1,095	18.5	3.9
FTS	2.47	22.7%	3,591	16.2	3.3
SHI	2.11	7.2%	945	18.6	1.3
FIT	2.03	3.4%	544	24.5	0.8
KMR	1.98	2.0%	201	40.3	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
APS	2.40	22.8%	2,032	9.6	1.8
MBS	2.12	17.0%	1,989	17.0	3.0
PSI	2.11	2.9%	300	44.6	1.3
HBS	2.09	1.2%	140	84.0	1.0
VIG	2.07	-2.5%	(137)	-	1.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
